

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Nguyên;

Ông Vi Thành Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLHS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Vương Hoàng T, sinh ngày 08 tháng 6 năm 2001 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vương Văn D (Đã chết) và bà: Hoàng Mỹ O; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện C từ 21/7/2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Đàm Thị Q, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Hoàng Mỹ O, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Ngô Văn V, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Trần Minh H, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Ngô Văn C, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu H2, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm, không có tiền để tiêu xài cá nhân nên tối ngày 13 tháng 4 năm 2021, Vương Hoàng T nảy sinh ý định mượn xe mô tô rồi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14 tháng 4 năm 2021 bị cáo bảo mẹ đẻ là bà Hoàng Mỹ O mượn xe để lên thị trấn Đ mượn tiền, bà O không biết mục đích của T nên sang nhà bà Đàm Thị Q mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen biển kiểm soát 12K9-3423 rồi điều khiển xe chở T lên thị trấn Đ, khi đến nhà em trai là Hoàng Văn N ở thôn H, thị trấn Đ, huyện C bà O định vào chơi để T tự đi mượn tiền nhưng thấy nhà N đang ăn cơm nên bà O đi tiếp đến ngã tư chân dốc Đ thì bà O xuống xe đứng đợi, T điều khiển xe đến nhà trọ của anh Ngô Văn C để cầm cố xe nhưng không ở nhà nên quay lại đón bà O để về nhà. Trên đường về T nghĩ muốn cầm cố được xe phải có giấy tờ nên đã nói dối bà O về lấy bản sao chứng minh thư nhân dân và sổ hộ khẩu để lên Công an huyện làm căn cước công dân. Sau khi cầm giấy tờ bà O đưa, khoảng 16 giờ cùng ngày, Vương Hoàng T điều khiển xe mô tô nêu trên đến nhà trọ của anh Ngô Văn C hỏi xem có ai nhận cầm cố xe không, anh C gọi cho anh Ngô Văn V đến xem xe. Khi anh V tới nghe T nói xe của mẹ cho quản lý và đưa cho bản sao chứng minh thư nhân dân, sổ hộ khẩu thì anh V đồng ý mua chiếc xe máy với giá 2.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, bị cáo bắt xe ôm về nhà, và nói dối bà O là xe hết xăng không lấy về được rồi đi bộ ra quốc lộ 1A đón xe khách xuống Bắc Giang tiêu xài cá nhân hết tiền.

Đối với anh Ngô Văn V sau khi mua xe đã sử dụng đi lại khoảng một tuần thì V tháo biển kiểm soát 12K9-3423 ra và lắp biển kiểm soát 12F8-2459 do V nhặt được từ trước vào, sau đó đến nhà anh Trần Minh H hỏi mượn 2.000.000 đồng và để xe lại làm tin.

Công an huyện C tạm giữ của anh Trần Minh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, có gắn biển kiểm soát 12F8-2459, sau đó đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Đàm Thị Q; tạm giữ của Ngô Văn V 01 biển kiểm soát 12K9-3423.

Bản Kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên đề định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C đã kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 12K9-3423, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, trị giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 46/CT-VKSCL, ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vương Hoàng T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vương Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng. Bị cáo khẳng định một mình thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô của bà Q, không có người nào biết hành vi đó và số tiền bán chiếc xe, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết.

Bà Hoàng Mỹ O, bà Đàm Thị Q, anh Ngô Văn V, anh Trần Minh H khai đều không biết bị cáo mượn xe của bà Q để nhằm mục đích bán đi lấy tiền tiêu sài và họ đều không có yêu cầu gì về dân sự. Bà Hoàng Mỹ O, bà Đàm Thị Q khai tại địa phương bị cáo đã nhiều lần mượn xe của người khác bán lấy tiền và đã được gia đình đi chuộc lại, bị cáo là người mải chơi, không tu chí làm ăn đã mất niềm tin của gia đình và hàng xóm. Bà Đàm Thị Q khẳng định, nếu bị cáo đứng ra mượn xe mô tô thì bà sẽ không cho mượn và yêu cầu Hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố, sau khi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Hoàng T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vương Hoàng T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã trả lại cho bị hại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 12K9-3423.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vương Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14 tháng 4 năm 2021 Vương Hoàng T nhờ mẹ đẻ là bà Hoàng Mỹ O mượn xe mô tô biển kiểm soát 12K9-3423 của bà Đàm Thị Q, trị giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) về để đưa T lên thị trấn Đ mượn tiền, nhưng do có mục đích chiếm đoạt từ trước nên bị cáo đã đem chiếc xe mô tô đến phòng trọ của anh Ngô Văn C trú tại Khu H2, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bán cho anh Ngô Văn V với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và đã tiêu xài cá nhân hết. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận Bị cáo Vương Hoàng T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Vương Hoàng T là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, lười lao động nhưng lại muôn có tiền ăn tiêu sai nên bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của mẹ đẻ là bà Hoàng Mỹ O để mượn xe của bà Đàm Thị Q nhằm mục đích chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó cần phải xét xử nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội như đã nêu ở trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện tại kết quả xét nghiệm kiểm tra sử dụng chất ma túy ngày 20/7/2021 bị cáo Vương Hoàng T dương tính với chất ma túy, tại địa phương bị cáo là người bị mất niềm tin với gia đình và hàng xóm vì mãi chơi, đã nhiều lần đem tài sản của người khác đi cầm cố lấy tiền tiêu sai do đó bị cáo là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Vương Hoàng T ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo Vương Hoàng T không có việc làm, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã trả lại chiếc xe mô tô là tài sản bị chiếm đoạt cho chủ sở hữu bà Đàm Thị

Q là có căn cứ. Đối với biên kiểm soát 12F8-2459, anh Ngọ Văn V khai nhận được, qua tra cứu xác định người đứng tên đăng ký là Lê Thị H (sinh năm 1974, địa chỉ: Số 61 đường B, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn). Hiện nay bà H không có mặt ở địa phương, không biết đang ở đâu nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Cáo trạng số: 46/CT-VKSCL ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng, cũng như những nội dung khác của vụ án là có căn cứ.

[9] Đối với bà Hoàng Mỹ O là người mượn xe mô tô của bà Đàm Thị Q cho bị cáo nhưng không biết mục đích gian dối để chiếm đoạt tài sản của bị cáo Vương Hoàng T nên không xem xét, xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Đối với anh Ngọ Văn V khi mua xe với Vương Hoàng T không biết xe là do phạm tội mà có nên không xem xét, xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[11] Đối với anh Trần Minh H cho anh Ngọ Văn V để xe mô tô lại làm tin để vay tiền, anh H không biết chiếc xe mô tô là do phạm tội mà có nên không xem xét, xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo Vương Hoàng T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Hoàng T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Vương Hoàng T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 21 tháng 7 năm 2021.

3. Về án phí: Bị cáo Vương Hoàng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn.
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.
- CQCSĐT Công an huyện Chi Lăng.
- CQTHAHS Công an huyện C.
- Nhà tạm giữ, Công an huyện C.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang